VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHỦ TỊCH NƯỚC

CHỦ TỊCH NƯỚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 254/QĐ-CTN	*Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Theo đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 57/TTr-CP ngày 19/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 209 công dân hiện đang cư trú tại Đài Loan (Trung Quốc) (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Ánh Xuân

DANH SÁCH
CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI ĐÀI LOAN ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM

(Kèm theo Quyết định số 254/QĐ-CTN ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch nước)

1. **Võ Thị Cẩm Đoan**, sinh ngày 30/01/1997 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Trạch, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 72 ngày 21/01/2017
Hiện trú tại: tầng 6, số 32, ngõ 77, đường Quang Phục, khóm 009, phường Chính Nghĩa, khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1776119 cấp ngày 20/6/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Trạch, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

2. **Đặng Thị Khánh Phương**, sinh ngày 08/3/1996 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 268 ngày 27/7/2002
Hiện trú tại: số 18, đường Đông Tây Thập, khóm 001, thôn Lục Hạng, xã Trúc Điền, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6467523 cấp ngày 12/12/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

3. **Trịnh Ngọc Tú**, sinh ngày 10/3/1989 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Liên Đầm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, Giấy khai sinh số 138 ngày 26/7/2010
Hiện trú tại: số 178, phố Hòa Xướng, khóm 002, phường Phúc Hưng, khu Nam, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00310784 cấp ngày 21/4/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Liên Đầm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

4. **Đỗ Thị Như Ba**, sinh ngày 26/9/1993 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 533 ngày 31/8/1994
Hiện trú tại: số 126 Thái Bảo, khóm 006, phường Thái Bảo, thành phố Thái Bảo, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3866038 cấp ngày 01/9/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

5. **Vắn Thị Hồng Anh**, sinh ngày 20/4/1989 tại Lạng Sơn — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, Giấy khai sinh số 136 ngày 26/10/2016
Hiện trú tại: tầng 3, số 20, ngách 5, ngõ 47, đoạn 3, đường Trùng Tân, khóm 013, phường Trung Sơn, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2229009 cấp ngày 30/5/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn

6. **Sầm Thị Gót**, sinh ngày 01/10/1990 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Đông Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 285 ngày 04/5/2009
Hiện trú tại: tầng 4, số 1, ngách 2, ngõ 283, đoạn 1, đường Trung Sơn, khóm 013, phường Hương Khâu, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6612914 cấp ngày 11/02/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Đông Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

7. **Đồng Thị Tường Vi**, sinh ngày 26/8/1999 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 185 ngày 25/8/2003
Hiện trú tại: tầng 2, số 314, đoạn 2, đường Vĩnh An Nam, khóm 020, phường Vĩnh Đức, khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7507362 cấp ngày 06/6/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

8. **Trần Thị Mỹ Hạnh**, sinh ngày 23/10/1987 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 314 ngày 06/9/1994

Hiện trú tại: số 34, đường Tây Vân, khóm 008, phường Thành Thái, khu Ngũ Cổ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4287206 cấp ngày 29/11/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

9. **Nguyễn Yến Nhi**, sinh ngày 05/8/2000 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 576 ngày 23/8/2000
Hiện trú tại: số 41, phố Tam Nguyên Tam, khóm 015, phường Tam Nguyên, khu Đại Khê, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7435221 cấp ngày 27/5/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

10. **Nguyễn Văn Duyệt**, sinh ngày 15/6/1989 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 233 ngày 28/8/1992
Hiện trú tại: tầng 6, số 92, ngách 39, ngõ 190, đường Kim Long, khóm 042, phường Đông Thế, khu Bình Trấn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2459846 cấp ngày 30/8/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

11. **Lê Thị Sang**, sinh ngày 28/8/1994 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quang Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 93 ngày 08/10/1994
Hiện trú tại: số 2-1, ngõ 131, đường Phú Liên, khóm 020, phường Phong Dã, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0846483 cấp ngày 14/8/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Quang Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

12. **Đặng Thị Hương**, sinh ngày 19/7/1977 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Khánh Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 189 ngày 29/11/2000

Hiện trú tại: số 65, đường Trung Chính, khóm 036, phường Nhân Vũ, khu Nhân Vũ, thành phố Cao Hùng
Hộ chiếu số: C0297920 cấp ngày 20/4/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Khánh Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

13. **Đỗ Thị Kim Thư**, sinh ngày 09/4/2001 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Định Yên, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 98 ngày 04/5/2005
Hiện trú tại: số 2, ngõ 371, phố Đại Hưng, khóm 011, phường Kỳ Đỉnh, thị trấn Trúc Nam, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8067599 cấp ngày 29/8/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Định Yên, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

14. **Trần Ái Châu**, sinh ngày 27/6/1990 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Châu (cũ), thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 713 ngày 30/7/2008
Hiện trú tại: số 262, đoạn 5, đường Tráng Tân, khóm 015, thôn Tân Xã, xã Tráng Vi, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9652359 cấp ngày 10/10/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

15. **Thi Mẫn Hồng**, sinh ngày 17/12/1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 304 ngày 25/8/1978
Hiện trú tại: tầng 4-1, số 1, ngõ 318, đoạn 1, đường Kiến Quốc Nam, khóm 022, phường Dân Chiếu, khu Đại An, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: P00026955 cấp ngày 05/7/2022 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

16. **Lê Thị Kiều**, sinh ngày 02/5/1996 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú An, huyện Châu Thành (cũ), thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 318 ngày 21/11/2000

Hiện trú tại: tầng 4, số 36, đường Nam Hưng, khóm 006, phường Tân Hưng, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9895051 cấp ngày 06/01/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

17. **Nguyễn Thị Hồng Anh**, sinh ngày 21/10/1991 tại Bắc Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tiến Dũng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh ngày 26/5/1992
Hiện trú tại: tầng 4, số 613-6, đường Tân Thụ, khóm 028, phường Tây Thịnh, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2232085 cấp ngày 07/7/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tiến Dũng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

18. **Nguyễn Thảo My**, sinh ngày 17/7/1999 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 311 ngày 07/9/1999
Hiện trú tại: số 10, ngách 28, ngõ 449, đường Vạn Đại, khóm 005, phường Hưng Đức, khu Vạn Hoa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2734377 cấp ngày 23/01/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

19. **Nguyễn Hồng Nhung**, sinh ngày 30/01/1987 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Giai Xuân, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 4107 ngày 20/02/1987
Hiện trú tại: tầng 9, số 82-1, phố Thụ Nhân Tam, khóm 016, phường Đại Lâm, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5623029 cấp ngày 10/7/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Giai Xuân, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

20. **Lê Thị Thúy Kiều**, sinh ngày 15/01/1992 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hiệp, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 375 ngày 07/9/1998

Hiện trú tại: tầng 2, số 90, đường Thanh Thủy, khóm 009, phường Cam Lâm, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2457184 cấp ngày 13/10/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Hiệp, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

21. **Lê Ngọc Anh**, sinh ngày 16/8/1987 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Văn Miếu, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 252 ngày 02/11/1987
Hiện trú tại: số 64, phố Thái Phong, khóm 017, phường Gia Đông, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4590176 cấp ngày 02/02/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

22. **Trần Ngọc Quyên**, sinh ngày 02/10/1979 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 540 ngày 20/12/2018
Hiện trú tại: số 53, Thạch Trấn, khóm 009, phường Thạch Trấn, thị trấn Uyển Lí, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6402518 cấp ngày 26/12/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

23. **Cù Thị Sinh**, sinh ngày 09/4/1979 tại Hải Phòng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 76 ngày 27/4/1979
Hiện trú tại: tầng 9, số 100, ngõ 108, phố Long Tuyền, khóm 022, phường Đức Thúy, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1914868 cấp ngày 27/6/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

24. **Huỳnh Thị Điền Ni**, sinh ngày 20/02/1984 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 42 ngày 14/3/2002

Hiện trú tại: số 36, đường Dân Sinh Nam, khóm 012, phường Đạo Minh, khu Tây, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0069677 cấp ngày 22/6/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

25. **Trần Ngọc Lan**, sinh ngày 02/6/1994 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 322 ngày 28/6/1996
Hiện trú tại: tầng 11, số 54, ngõ 32, đường Thành Thái, khóm 006, phường Đức Thái, khu Ngũ Cổ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0036200 cấp ngày 11/3/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

26. **Nông Thị Ngọc**, sinh ngày 22/5/1985 tại Bắc Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lý, huyện Vĩnh An (cũ), tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 827 ngày 10/10/1991
Hiện trú tại: tầng 5-7, số 260, đoạn 2, đường Kim Thành, khóm 001, phường Cam Lâm, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0688052 cấp ngày 03/8/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bình Lộc, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

27. **Đinh Thị Phương**, sinh ngày 27/12/1971 tại Tuyên Quang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hợp Hòa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Giấy khai sinh số 157 ngày 19/8/2019
Hiện trú tại: tầng 5-1, số 70, phố Tửu Tuyền, khóm 020, phường Chí Thánh, khu Đại Đồng, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1884027 cấp ngày 08/11/2017 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hợp Hòa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

28. **Bùi Thị Minh Chi**, sinh ngày 15/10/1997 tại Hải Phòng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Minh Tân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 152 ngày 16/11/1998

Hiện trú tại: số 718, đoạn 2, đường Hoàn Trung Đông, khóm 015, phường Lâm Sâm, quận Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8860103 cấp ngày 06/3/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Minh Tân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

29. **Nguyễn Thị Cẩm Tiên**, sinh ngày 09/8/1995 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú An, huyện Châu Thành (cũ), thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 97 ngày 26/6/1998
Hiện trú tại: số 37, ngõ 247, đường Công Nghiệp, khóm 001, thôn Tam Thịnh, xã Mạch Liêu, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3744759 cấp ngày 17/8/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

30. **Phạm Thụy Thu Tuyết**, sinh ngày 02/6/1993 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 190 ngày 14/9/1993
Hiện trú tại: tầng 2, số 15, ngách 42, ngõ 45, đoạn 2, phố Bảo An, khóm 014, phường Kim Liên, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1211847 cấp ngày 17/12/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

31. **Nguyễn Thùy Linh**, sinh ngày 28/6/1989 tại Thái Nguyên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Giấy khai sinh số 12 ngày 05/3/2018
Hiện trú tại: số 89, phố Đức Hưng Nhất, khóm 017, phường Đông Anh, khu Đông, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2460958 cấp ngày 02/8/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

32. **Trần Thị Mỹ Trinh**, sinh ngày 22/7/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 371 ngày 27/7/1999
Hiện trú tại: tầng 3, số 25, ngõ 15, phố Trung Hưng, khóm 013, phường Ngọc Thanh, khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7435645 cấp ngày 27/5/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

33. **Nguyễn Thị Thu Trang**, sinh ngày 27/11/1992 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 189 ngày 25/8/1998
Hiện trú tại: số 29, đường Tân Hưng, khóm 002, thôn Tân Cảng, xã Thân Cảng, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5355954 cấp ngày 04/6/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

34. **Lâm Thị Nhí,** sinh ngày 15/11/1996 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 159 ngày 14/9/1999
Hiện trú tại: tầng 4, số 42, phố Thái Hòa, khóm 027, phường Thái An, khu Thất Đổ, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2505887 cấp ngày 09/11/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

35. **Hồ Vĩnh Kín**, sinh ngày 06/7/1991 tại Lâm Đồng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ka Đô, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, Giấy khai sinh số 3712 ngày 19/8/1991
Hiện trú tại: số 124-4, đường Dân Sinh, khóm 005, phường Bình Hòa, khu Tây, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5640243 cấp ngày 26/7/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Ka Đô, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

36. **Lý Sửu Khoàng**, sinh ngày 18/10/1994 tại Bà Rịa - Vũng Tàu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 173 ngày 18/11/1994
Hiện trú tại: số 32-1, ngõ 125, đường Văn Hóa, khóm 013, phường Nhất Tâm, khu Đại Khê, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5704897 cấp ngày 18/7/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

37. **Nguyễn Thị Bé Sáu**, sinh ngày 20/11/1991 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Gia Bình, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 132 ngày 27/8/1994
Hiện trú tại: tầng 2, số 12-11, phố Đổ Nam, khóm 010, phường Đổ Nam, khu Thất Đổ, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3610514 cấp ngày 03/7/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Gia Bình, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

38. **Lê Thị Diễm Tiên**, sinh ngày 07/01/1994 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 52 ngày 30/3/1994
Hiện trú tại: số 4, ngõ 49, đường Thái Thuận, khóm 006, phường Bành Thổ, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6718016 cấp ngày 13/02/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

39. **Làu Tắc Lìn**, sinh ngày 20/3/1986 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 923 ngày 06/6/1986
Hiện trú tại: số 8, ngõ 847, đoạn 3, đường Phụng Lâm, khóm 007, phường Trung Thổ, khu Lâm Viên, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0038716 cấp ngày 15/02/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

40. **Trịnh Thị Tường Vi**, sinh ngày 28/9/1992 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Ngã Bảy, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 124 ngày 17/6/2022
Hiện trú tại: tầng 2, số 166, phố Quốc Thánh Nhất, khóm 007, phường Trung Thái, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00328906 cấp ngày 07/7/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Ngã Bảy, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang

41. **Nguyễn Thị Phương Thắm**, sinh ngày 01/7/1993 tại Nam Định Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cộng Hòa, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh số 43 ngày 31/7/1993
Hiện trú tại: tầng 3, số 11, ngõ 52, phố Dân Trị, khóm 007, phường Thanh Thúy, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9104842 cấp ngày 21/4/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cộng Hòa, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

42. **Trần Thị Bông**, sinh ngày 25/12/1998 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 111 ngày 03/9/2003
Hiện trú tại: tầng 3, số 7, ngõ 150, đường Tư Duy, khóm 005, phường Nam Cảng, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8005887 cấp ngày 12/8/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh

43. **Lê Thị Mỹ Linh**, sinh ngày 16/02/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 353 ngày 10/5/2006
Hiện trú tại: tầng 5, số 12, ngõ 116, đường Văn Đức Nhị, khóm 023, phường Lạc Thiện, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8234190 cấp ngày 29/10/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

44. **Trần Phương Dung**, sinh ngày 20/7/1997 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Thanh, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 491 ngày 02/12/1997
Hiện trú tại: số 12, phố Long Phụng Nhất, khóm 006, phường Long Phụng, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5376025 cấp ngày 08/6/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vị Bình, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

45. **Nguyễn Thị Thịnh**, sinh ngày 27/10/1969 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hoàng Tân, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 262 ngày 08/7/2013
Hiện trú tại: số 10, ngõ 18, đường Tả Doanh Đại, khóm 013, phường Bi Tây, khu Tả Doanh, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7151938 cấp ngày 22/4/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

46. **Trần Thị Hiền**, sinh ngày 08/01/1983 tại Hà Nam Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Hậu, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Giấy khai sinh số 213 ngày 30/8/2018
Hiện trú tại: tầng 6, số 68, phố Nhật Tân, khóm 012, phường Nhân Mỹ, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: P01551100 cấp ngày 26/02/2023 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Hậu, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

47. **Võ Thị Cẩm Tiên**, sinh ngày 22/4/1997 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Hiện trú tại: số 20, đường Tam Hòa, khóm 008, phường Tam Thạch, khu Đại Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4857864 cấp ngày 29/3/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

48. **Đinh Mộng Tuyền**, sinh ngày 26/02/2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 62 ngày 21/3/2001
Hiện trú tại: số 12, ngõ 2, đường Hậu Trúc Vi, khóm 008, phường Hậu Đức, khu Tam Trùng, Thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4125320 cấp ngày 07/11/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

49. **Nguyễn Việt Trinh**, sinh ngày 23/10/1995 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 271 ngày 01/12/1997
Hiện trú tại: tầng 3-2, số 17, ngõ 27, đoạn 2, đường Trung Sơn Bắc, khóm 003, phường Khang Lạc, khu Trung Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4682009 cấp ngày 27/02/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

50. **Lê Thị Hương**, sinh ngày 05/8/1976 tại Thanh Hóa — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Quý Lộc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 45 ngày 10/4/2009
Hiện trú tại: tầng 2, số 641, phố Đồng An, khóm 005, phường Trang Kính, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1866966 cấp ngày 13/12/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Quý Lộc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa

51. **Lý Chắn Inh**, sinh ngày 25/11/1991 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 215 ngày 10/3/1992
Hiện trú tại: số 11, ngõ 31, đoạn 2, đường Hưng Nam, khóm 002, phường Trung Hiếu, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8590561 cấp ngày 13/3/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

52. **Đỗ Thị Ngọc Yến**, sinh ngày 12/3/1994 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 179 ngày 13/5/2005
Hiện trú tại: tầng 6, số 62, đường Nam Ninh, khóm 016, phường Phú Phúc, khu Vạn Hoa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5304168 cấp ngày 28/5/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

53. **Nguyễn Thanh Vũ**, sinh ngày 07/6/1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 118 ngày 17/6/1985
Hiện trú tại: số 41, ngõ 280, đường Phú Vinh, khóm 012, phường Đại Phát, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3819715 cấp ngày 31/8/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 8, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

54. **Lê Thị Bích Ngân**, sinh ngày 19/12/1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tăng Nhơn Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 708 ngày 28/12/1981
Hiện trú tại: tầng 5-1, số 2004, đường Cửu Như Tư, khóm 003, đường Cổ Phong, khu Cổ Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0037586 cấp ngày 22/3/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

55. **Bùi Thị Cẩm Thu**, sinh ngày 21/01/1995 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 699 ngày 15/10/2001
Hiện trú tại: tầng 6, số 45, ngõ 447, đoạn 1, đường Văn hóa Tam, khóm 039, phường Nam Thế, khu Lâm Khẩu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5307861 cấp ngày 28/5/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

56. **Nguyễn Thị Tuyết Hường**, sinh ngày 10/5/1989 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 115 ngày 10/6/1994
Hiện trú tại: tầng 2, số 11, ngõ 8, đường Khoa Hoàn, khóm 010, thôn Đại Kỳ, xã Bảo Sơn, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6516590 cấp ngày 14/01/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thành Trung, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

57. **Phạm Thị Huyền**, sinh ngày 10/5/1987 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 49 ngày 18/4/2013
Hiện trú tại: số 108, phố Dân Lợi, khóm 021, phường Dân An, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1287199 cấp ngày 04/01/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

58. **Lê Thị Hồng Nhung**, sinh ngày 18/3/1999 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Nhuận, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 272 ngày 04/9/2001
Hiện trú tại: tầng 5, số 4, ngách 38, ngõ 167, đường Nhân Nghĩa, khóm 021, phường Ngũ Thường, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4178372 cấp ngày 21/11/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Nhuận, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

59. **Nguyễn Thị Thoa**, sinh ngày 04/6/1974 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hồng Lạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh ngày 11/5/1988
Hiện trú tại: số 3, ngách 18, ngõ 105, đoạn 2, đường Bắc Cảng, khóm 017, phường Nam Tân, thành phố Thái Bảo, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6597900 cấp ngày 18/01/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hồng Lạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

60. **Nguyễn Thị Thúy**, sinh ngày 10/5/1995 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh ngày 02/8/1995
Hiện trú tại: số 2-49, ngõ 272, đường Hổ Lâm, khóm 005, phường Tùng Hữu, khu Tín Nghĩa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2224575 cấp ngày 25/8/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

61. **Lỷ Nhộc Mùi**, sinh ngày 26/6/1983 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 2083 ngày 20/8/1983
Hiện trú tại: tầng 2, số 61, đường Đại Trí, khóm 027, phường Diên Sơn, khu Tam Hiệp, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0289658 cấp ngày 09/4/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

62. **Nguyễn Thị Phương Thanh**, sinh ngày 14/11/1993 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thụy Trình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 132 ngày 25/9/2006
Hiện trú tại: tầng 4, số 10, ngõ 299, đoạn 3, đường Thừa Đức, khóm 009, phường Trùng Khánh, khu Đại Đồng, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6498831 cấp ngày 18/12/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

63. **Trần Thị Bé Sáu**, sinh ngày 01/01/1982 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lương, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 533 ngày 15/6/2019
Hiện trú tại: tầng 7, số 57, ngõ 60, đoạn 1, đường Trùng Dương, khóm 011, phường Quang Dương, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7762035 cấp ngày 12/7/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Lương, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

64. **Diệp Thúy Ái**, sinh ngày 11/5/1989 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 36 ngày 31/8/1993
Hiện trú tại: số 40-4 An Định, khóm 002, phường An Định, trấn Tây Lụy, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2232859 cấp ngày 24/9/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

65. **Lê Ngọc Nguyên**, sinh ngày 25/02/1992 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 204 ngày 14/9/1994
Hiện trú tại: số 42, ngõ 135, đường Nam Cương Nhất, khóm 033, phường Tam Hưng, thành phố Nam Đầu, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5381598 cấp ngày 08/6/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

66. **Nguyễn Thị Vui**, sinh ngày 27/6/1987 tại Vĩnh Phúc Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Cương, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Giấy khai sinh số 36 ngày 25/3/1988
Hiện trú tại: số 18, ngách 4, ngõ 836, đường Hưng Phong, khóm 016, phường Thụy Tường, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9685188 cấp ngày 22/10/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Cương, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

67. **Ngô Kiều Phi Yến**, sinh ngày 25/7/1993 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 367 ngày 26/10/1995
Hiện trú tại: tầng 3, số 3, ngách 1, ngõ 54, phố Thiên Tường, khóm 011, phường Đan Phụng, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2327493 cấp ngày 16/3/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Khu Phố, xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

68. **Nguyễn Thị Mỹ Xuyên**, sinh ngày 09/9/1995 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 390 ngày 09/9/1996
Hiện trú tại: số 30, đường Phúc Lợi, khóm 009, phường Thái Bình, thị trấn Khê Hồ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6859239 cấp ngày 03/3/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Lân Thạnh 1, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

69. **Vũ Thị Nhung**, sinh ngày 15/9/1991 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 29 ngày 27/02/2003
Hiện trú tại: số 149, phố Thanh Sơn Nhất, khóm 034, phường Thanh Sơn, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1910286 cấp ngày 01/7/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

70. **Ngô Thị Sương**, sinh ngày 28/12/1991 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thường Thới Hậu B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 158 ngày 11/9/1997
Hiện trú tại: tầng 5, số 155, đoạn 1, đường Đại Nghiệp, khóm 004, phường Đại Nghiệp, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9963402 cấp ngày 06/3/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 6, xã Thường Thới Hậu B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp

71. **Huỳnh Thị Như Phương**, sinh ngày 24/3/1997 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 163 ngày 19/9/2003
Hiện trú tại: số 393-23 Cảng Khẩu, khóm 014, phường Cảng Khẩu, khu An Định, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3801857 cấp ngày 06/9/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ 37, ấp Cẩm An, xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

72. **Chung Bé Em**, sinh ngày 16/02/1977 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 1492 ngày 07/10/2022
Hiện trú tại: số 7, ngách 3, ngõ 541, đoạn 2, đường Trung Sơn, khóm 012, phường Trung Sơn, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7198110 cấp ngày 23/4/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm 03, phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

73. **Bùi Thị Thúy Duy**, sinh ngày 16/5/1998 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Bình, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 368 ngày 31/12/2001
Hiện trú tại: số 259, đường Thủy Nam, khóm 024, phường Thủy Nam, khu Lư Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6741337 cấp ngày 09/3/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm Đông Bình, phường Đông Thuận, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

74. **Vũ Thị Hương**, sinh ngày 02/6/1982 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Việt, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 234 ngày 13/12/2011
Hiện trú tại: số 30, ngõ 25, phố Bắc Trấn, khóm 007, phường Trúc Vi, khu Tây, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00077390 cấp ngày 30/12/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 11 Nguyễn An, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

75. **Phạm Thị Thúy Ban**, sinh ngày 18/10/1988 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Chiến Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 112 ngày 30/01/1988
Hiện trú tại: tầng 2, số 8, ngõ 71, phố Xích Phong, khóm 017, phường Quang Năng, khu Đại Đồng, thành phố Đài Sin, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9720329 cấp ngày 11/11/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Chiến Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng

76. **Nguyễn Bảo Chân**, sinh ngày 09/02/1995 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 490 ngày 08/8/2003
Hiện trú tại: tầng 6, số 55, ngõ 37, đoạn 3, đường Hưng Long, khóm 002, phường Đông Bình, thành phố Trúc Bắc, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3806803 cấp ngày 05/9/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu phố Ba Hòn, thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang

77. **Lâm Thị Giành**, sinh ngày 07/9/1986 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thạnh Nam, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 116 ngày 19/4/2018
Hiện trú tại: số 129, đường Dân Khê 6, khóm 035, phường Điền Tâm, khu Đại Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2264086 cấp ngày 02/12/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Võ Thành Văn, xã An Thạnh Nam, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

78. **Nguyễn Thị Hồng Yến**, sinh ngày 23/10/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 319 ngày 25/10/2000
Hiện trú tại: số 46, Cao Nguyên, khóm 005, phường Cao Nguyên, khu Đồng Sơn, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5602726 cấp ngày 29/6/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Lợi, xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

79. **Vòng Tống Ngọc**, sinh ngày 20/5/1994 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 52 ngày 08/4/1997
Hiện trú tại: số 13, ngõ 26, phố Trung Thái, khóm 002, phường Nhân Vũ, khu Đại Khê, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C0362775 cấp ngày 27/4/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 3, xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

80. **Trần Thu Quyên**, sinh ngày 19/8/1998 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 91 ngày 17/3/2000
Hiện trú tại: số 83-2, ngõ 26, đoạn 4, đường Kim Lăng, khóm 023, phường Kiến An, khu Bình Trấn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4259302 cấp ngày 12/12/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Thới Phong, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

81. **Trịnh Thị Hoa**, sinh ngày 20/5/1991 tại Nghệ An — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Đồng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 154 ngày 07/10/2008
Hiện trú tại: tầng 2, số 20, ngõ 7, đường Văn Hóa Bắc, khóm 004, phường Cẩm Thông, khu Tam Trọng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1885716 cấp ngày 31/10/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nghĩa Đồng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

82. **Nguyễn Văn Bảo**, sinh ngày 23/7/2006 tại Hà Nội — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hương, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 99 ngày 25/10/2006
Hiện trú tại: số 91, ngõ 218, đoạn 2, đường Ấu Sư, khóm 016, phường Cao Vinh, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00243856 cấp ngày 28/02/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn 1, xã Hương Ngải, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

83. **Dương Gia Mỹ**, sinh ngày 10/11/2010 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 108 ngày 27/12/2010
Hiện trú tại: số 2-1, ngách 9, ngõ 204, đoạn 3, đường Tây An, khóm 012, phường Hiệp Thành, thị trấn Phố Lý, huyện Nam Đầu, Đài Loan

Hộ chiếu số: P01047197 cấp ngày 13/12/2022 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Lợi Hà, xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

84. **Nguyễn Phan Đình Hiếu**, sinh ngày 20/6/2006 tại Quảng Bình — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Giấy khai sinh số 58 ngày 18/8/2006
Hiện trú tại: tầng 3, số 160, đường Tân Sinh, khóm 005, phường Tin Hòa, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc
Hộ chiếu số: Q00002249 cấp ngày 10/8/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 40/18 khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

85. **Nguyễn Thị Thủy Tiên**, sinh ngày 17/02/2005 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hương, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 19 ngày 22/3/2005
Hiện trú tại: số 91, ngõ 218, đoạn 2, đường Ấu Sơ Tổ, khóm 016, phường Cao Vinh, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: P02365280 cấp ngày 16/7/2023 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn 1, xã Hương Ngải, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

86. **Nguyễn Thu Hương**, sinh ngày 22/6/2005 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vũ Đoài, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 129 ngày 30/8/2005
Hiện trú tại: tầng 3, số 12, ngách 9, ngõ 145, đoạn 4, đường Hương Long, khóm 003, phường Trung Thuận, khu Văn Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00139283 cấp ngày 02/12/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vũ Đoài, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

87. **Phạm Hồng Cẩm**, sinh ngày 07/7/2005 tại Hưng Yên — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Dũng, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, Giấy khai sinh số 37 ngày 26/7/2005

Hiện trú tại: số 6-5, ngõ 854, đoạn 1, đường Sa Điền, khóm 015, phường Xã Cước, khu Đại Đỗ, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8291739 cấp ngày 04/10/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trung Dũng, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên

88. **Trần Thảo Ly**, sinh ngày 08/8/2005 tại Bắc Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tiên Hưng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 74 ngày 12/9/2005
Hiện trú tại: tầng 3, số 46, phố Thượng Đức, khóm 003, phường Dục Đức, khu Bắc, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C9895488 cấp ngày 24/11/2021 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ dân phố Già Khê, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

89. **Lưu Thanh Vân**, sinh ngày 22/8/1967 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 4169 ngày 30/8/1967
Hiện trú tại: tầng 25, ngõ 40, đường Vĩnh Nguyên, khóm 004, phường Tú Nguyên, khu Vĩnh Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00359658 cấp ngày 14/7/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 427/16 Minh Phụng, Phường 10, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

90. **Đặng Thị Ngẫu**, sinh ngày 09/10/1981 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Châu Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 139 năm 2000
Hiện trú tại: số 3, ngách 66, ngõ 296, đường Dân Sinh, khóm 020, phường Cát Phong, khu Vụ Phong, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2457391 cấp ngày 21/10/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Châu Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

91. **Chiêu Kim Phượng**, sinh ngày 01/01/1985 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Định Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 55 ngày 02/4/2018

Hiện trú tại: số 105, phố Quốc Quang Lục, khóm 036, phường Côn Sơn, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5707636 cấp ngày 25/7/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Định Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

92. **Nguyễn Thị Thúy Duy**, sinh ngày 15/3/1998 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh ngày 30/3/1998
Hiện trú tại: số 249, đoạn 2, đường Trung Sơn, khóm 013, phường Đại Đạo, thị trấn Bắc Đẩu, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2799049 cấp ngày 29/3/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

93. **Hòa Thị Khuyến**, sinh ngày 06/7/1995 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 28 ngày 19/7/1996
Hiện trú tại: số 125, đường Hậu An, khóm 028, phường Thảo Nha, khu Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0675765 cấp ngày 30/6/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

94. **Nguyễn Thị Bích Vân**, sinh ngày 15/01/1987 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 158 ngày 10/6/1988
Hiện trú tại: lầu 4-4, số 193, phố Trực Hưng, khóm 008, phường Ông Minh, khu Phong Nguyên, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7543604 cấp ngày 12/6/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

95. **Châu Thị Hồng Phượng**, sinh ngày 01/01/1991 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Láng Biển, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh ngày 30/12/1994

Hiện trú tại: lầu 3, số 2, ngõ 17, phố Hằng Quang, khóm 018, phường Thuận Hưng, khu Văn Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2539515 cấp ngày 29/11/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Láng Biển, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

96. **Huỳnh Thị Kim Đào**, sinh ngày 03/12/1989 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 465 ngày 08/9/1994
Hiện trú tại: lầu 2, số 16, ngõ 217, đoạn 1, đường Tân Nhân, khóm 006, phường Lập Nhân, khu Đại Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2229802 cấp ngày 28/6/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

97. **Lê Thị Kim Nhi**, sinh ngày 24/8/1999 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hỏa Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 90 ngày 29/5/2000
Hiện trú tại: số 607 Trung Trang, khóm 007, thôn Trung Hòa, xã Thủy Thượng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8402759 cấp ngày 17/10/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hỏa Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

98. **Trần Thị Mỹ Linh**, sinh ngày 24/3/1994 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lai Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 156 ngày 25/4/2001
Hiện trú tại: số 38-1 Cảng Khẩu, khóm 005, phường Cảng Nam, khu An Định, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6070642 cấp ngày 19/10/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lai Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

99. **Dương Thị Yến Trinh**, sinh ngày 01/01/1997 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 273 ngày 21/11/1998

Hiện trú tại: số 22, phố Tân Bắc Bát, khóm 016, phường Tân Bắc, khu Tân Doanh, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7926602 cấp ngày 01/8/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

100. **Lê Thị Mỹ Huyền**, sinh ngày 20/02/1996 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 159 ngày 05/6/2000
Hiện trú tại: số 29-5 Mộc Kịch Liêu, khóm 002, phường Hổ Sơn, khu Bạch Hà, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7806299 cấp ngày 23/7/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

101. **Trần Thị Bích Tuyền**, sinh ngày 20/8/1992 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 158 ngày 07/10/1999
Hiện trú tại: số 13, ngách 1 Xưởng Xá Trang, khóm 016, phường Mi Sơn, Khu Hậu Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2415025 cấp ngày 21/10/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

102. **Nguyễn Ngọc Nhi**, sinh ngày 23/6/1998 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 179 ngày 11/5/2000
Hiện trú tại: số 7, ngõ 1082, đoạn 3, đường Tam Phong, khóm 016, phường Nghĩa Đức, khu Hậu Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7826956 cấp ngày 18/7/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

103. **Bùi Thị Hoa**, sinh ngày 24/3/1986 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Xã Lai Vu, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 105 ngày 27/8/2018

Hiện trú tại: số 55-1, phố Phan Xã, khóm 005, Thôn Phan Xã, xã Phúc Hưng, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6337762 cấp ngày 19/11/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lai Vu, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

104. **Hứa Thị Y Bình** , sinh ngày 16/8/1991 tại Long An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Khánh Đông, huyện Hòa Đức, tỉnh Long An, Giấy khai sinh số 35 ngày 28/02/2017
Hiện trú tại: số 19-5 Gia Đông Luân, khóm 006, phường Nội Đông, khu Nội Môn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2550430 cấp ngày 28/12/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Khánh Đông, huyện Hòa Đức, tỉnh Long An

105. **Ninh Thị My**, sinh ngày 10/01/1986 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 11 ngày 04/3/1987
Hiện trú tại: số 26, ngách 104, ngõ 350, đường Hiếu Nghĩa, khóm 007, phường Hoàn Xã, thị trấn Hồ Mỹ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1431331 cấp ngày 16/3/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

106. **Đỗ Thị Yến**, sinh ngày 20/3/1975 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hồng Lạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 46 ngày 22/3/1975
Hiện trú tại: lầu 6-8, số 80, đường Tây Bình, khóm 017, phường Quang Hưng, thành phố Đẩu Lục, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2460098 cấp ngày 04/8/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

107. **Nguyễn Cẩm Tú**, sinh ngày 19/10/1988 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Dân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 126 ngày 03/5/2003

Hiện trú tại: số 139-1, phố Bộ Tâm, khóm 008, thôn Bộ Vĩ, xã Bắc Bộ, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5190067 cấp ngày 23/5/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Dân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

108. **Lê Thị Hồng Gấm**, sinh ngày 02/3/1988 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Xuân B, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 09 ngày 17/01/2011
Hiện trú tại: số 6, ngách 215, ngõ 1002 Đại Khang Lang, khóm 027, phường Đại Hương, thành phố Phác Tử, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5846736 cấp ngày 24/8/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trường Xuân B, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

109. **Lê Thị Trúc Phương**, sinh ngày 20/02/1991 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Thắng, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 21 ngày 15/02/1993
Hiện trú tại: lầu 8-1, số 441, đường Kiến Quốc Tam, khóm 001, phường Thiên Tuế, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2367712 cấp ngày 13/4/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Thắng, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

110. **Huỳnh Ánh Thơm**, sinh ngày 05/8/1994 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung Nhứt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 265 ngày 14/8/2002
Hiện trú tại: số 22, ngõ 279, đoạn 1, đường Trung Sơn, khóm 017, phường Cần Ít, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9749197 cấp ngày 21/10/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thạnh Hòa, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

111. **Trương Thị Trúc Ngân**, sinh ngày 09/10/1996 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 127 ngày 17/4/2019

Hiện trú tại: số 831, phố Vương Phúc, khóm 022, phường Phúc Sơn, khu Đại Đỗ, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6027159 cấp ngày 05/11/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh

112. **Tống Quỳnh Như**, sinh ngày 09/7/1999 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 490 ngày 02/5/2019
Hiện trú tại: số 460, đường Đinh Đài, khóm 007, phường Đinh Đài, khu Vụ Phong, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7607531 cấp ngày 14/6/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

113. **Trương Hà Kim Ngân**, sinh ngày 22/3/2001 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung An, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 183 cấp ngày 11/4/2001
Hiện trú tại: số 41, ngõ 330, đường Đại Hòa, khóm 011, phường Đại Hòa, khu Bắc, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7952511 cấp ngày 06/8/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

114. **Huỳnh Thị Ngọc Cẩm**, sinh ngày 20/10/1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 05 ngày 01/01/1993
Hiện trú tại: số 276 Lâm Tử, khóm 001, phường Lâm Tử, thị trấn Đẩu Nam, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6048589 cấp ngày 27/9/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 8, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

115. **Phan Kim Duyên**, sinh ngày 01/01/1994 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 323 ngày 17/11/2000

Hiện trú tại: lầu 2, số 32, phố Lục, đường Đồng Nguyên, khóm 027, phường Tân Hưng, thành phố Nam Đầu, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5668585 cấp ngày 12/7/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau

116. **Nguyễn Thị Kim Oanh**, sinh ngày 20/01/1988 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 145 ngày 03/10/1991
Hiện trú tại: số 24-1, đường Lý Trung, khóm 010, thôn Xuân Lâm, xã Lý Cảng, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9487243 cấp ngày 15/8/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

117. **Nguyễn Trọng Cường**, sinh ngày 05/10/1992 tại Nghệ An — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghi Thiết, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An
Hiện trú tại: số 160, phố Khổng Trạch Nhị, khóm 019, phường Cao Tùng, khu Tiểu Cảng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2230234 cấp ngày 11/6/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nghi Thiết, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

118. **Dương Bích Huệ**, sinh ngày 10/02/1998 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 765 ngày 18/9/2000
Hiện trú tại: số 21 Đỉnh Quế Sơn, khóm 011, thôn Nội Hồ, xã Tứ Hồ, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6509010 cấp ngày 01/02/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Phước A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

119. **Tô Thị Thu Hà**, sinh ngày 19/6/1991 tại Trà Vinh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 560 ngày 23/9/1996

Hiện trú tại: số 2-1, ngõ Tân Thành, khóm 003, thôn Phúc Thịnh, xã Trung Liều, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7349323 cấp ngày 17/5/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

120. **Nguyễn Thị Bích Tuyền**, sinh ngày 21/4/1992 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thuận Thới, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 277 ngày 10/7/1998
Hiện trú tại: lầu 4, số 190, đường Nông Công, khóm 001, phường Quá Khê, khu Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7604467 cấp ngày 17/6/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thuận Thới, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

121. **Huỳnh Thị Kim Hương**, sinh ngày 25/4/1996 tại Trà Vinh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hiếu Tử, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 424 ngày 04/8/2001
Hiện trú tại: số 77-1, phố Tín Trung, khóm 010, phường Gia Hưng, khu Cương Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: P01845570 cấp ngày 02/4/2023 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hiếu Tử, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh

122. **Đặng Thị Mỹ Trang**, sinh ngày 19/8/1999 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân phường Phi Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 176 ngày 21/5/2005
Hiện trú tại: số 211, đường Hậu Kính Nam, khóm 018, phường Cẩm Bình, khu Nam Tử, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7618863 cấp ngày 21/6/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Vĩnh Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

123. **Nguyễn Văn Hướng**, sinh ngày 11/6/1984 tại Thanh Hóa — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 82 ngày 29/9/2004

Hiện trú tại: số 216, phố Văn Học Nhất, khóm 046, phường Văn Võ, khu Nhân Võ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5230818 cấp ngày 01/6/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

124. **Nguyễn Thị Ngọc Ngân**, sinh ngày 10/8/1997 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 494 ngày 16/9/1999
Hiện trú tại: số 36-1 Tô Thố Liêu, khóm 003, thôn Tô Thố, làng Lục Cước, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3574533 cấp ngày 28/6/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

125. **Lê Thị Hồng Quê**, sinh ngày 10/10/1985 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hiệp, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 140 ngày 29/8/2018
Hiện trú tại: số 95, phố Danh Quang, khóm 025, phường Loan Nội, khu Nhân Võ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3396302 cấp ngày 30/5/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Hiệp, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

126. **Nguyễn Thị Kim Ngân**, sinh ngày 18/01/1993 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường I, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 272 ngày 18/8/1993
Hiện trú tại: số 82-16 Đại Luân, khóm 009, thôn Đại Luân, xã Thủy Thượng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4451531 cấp ngày 10/01/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

127. **Nguyễn Thị Huyền Trân**, sinh ngày 07/01/1995 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh ngày 14/8/1998

Hiện trú tại: số 1095, đoạn 3, đường Phú Quốc, khóm 008, phường Lô Trúc, khu Lô Trúc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1040446 cấp ngày 12/01/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

128. **Mai Thị Sương**, sinh ngày 03/4/1959 tại Long An — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 207 ngày 01/7/2009
Hiện trú tại: số 66-57, đường Tự Lập Nhất, khóm 008, phường Kiến Hưng, khu Tân Hưng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2004682 cấp ngày 30/11/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

129. **Đoàn Đình Khiết**, sinh ngày 08/7/2018 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vũ Đoài, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 123 ngày 18/9/2018
Hiện trú tại: số 12, ngõ 457, đường Hải Dục, khóm 025, phường Bộ Luân, thị trấn Lộc Cảng, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6590808 cấp ngày 17/01/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vũ Đoài, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

130. **Văn Thanh Mai**, sinh ngày 01/3/1996 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Long Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 153 ngày 03/7/2019
Hiện trú tại: số 3, ngách 39, ngõ 121, đường Nam Bình, khóm 016, phường Bình An, khu Bình Trấn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9820516 cấp ngày 05/11/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Long Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang

131. **Phạm Hửu Toàn**, sinh ngày 09/5/1995 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Bình, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 216 ngày 01/10/1999

Hiện trú tại: lầu 2-1, số 2, ngách 18, ngõ 154, đường Trung Hoa, khóm 017, phường Thành Công, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8571124 cấp ngày 04/3/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Bình, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

132. **Lê Thị Như Ý**, sinh ngày 20/11/1995 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 258 ngày 30/9/2003
Hiện trú tại: số 8, phố Thủ Pháp, khóm 019, thôn Gia Long, xã Đông Thế, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3085821 cấp ngày 18/7/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

133. **Trần Anh Liên**, sinh ngày 06/11/1996 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 439 ngày 14/12/1999
Hiện trú tại: số 271, đoạn 4, đường Đông Kỳ, khóm 003, phường Trung Khoa, khu Đông Thê, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1301977 cấp ngày 28/01/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

134. **Nguyễn Thị Thanh**, sinh ngày 04/3/1982 tại Nghệ An — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 19 ngày 09/3/1982
Hiện trú tại: số 6-4 Luân Tự, khóm 002, thôn Bắc Luân, xã Tân Cảng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9876781 cấp ngày 07/01/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

135. **Nguyễn Thị Mỹ Hạnh**, sinh ngày 24/6/1998 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 333 ngày 08/7/2003

Hiện trú tại: số 65-7, đường Tam Khảm, khóm 008, phường Tam Khảm, khu Ngoại Phố, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3488136 cấp ngày 10/6/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

136. **Nguyễn Thị Gáo**, sinh ngày 04/9/1986 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 340 ngày 24/9/1986
Hiện trú tại: số 1, ngõ 92, đường Dụ Dân, khóm 026, phường Lạc Lợi, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8789315 cấp ngày 27/02/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

137. **Tiêu Thị Phương**, sinh ngày 31/12/1996 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 376 ngày 25/8/2000
Hiện trú tại: lầu 8, số 5, ngõ 126, phố Tân Xuân, khóm 007, phường Tân Hưng, khu Đạm Thủy, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3703641 cấp ngày 14/8/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

138. **Đỗ Thị Thủy**, sinh ngày 11/11/1981 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thụy Sơn, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh ngày 28/12/1981
Hiện trú tại: số 681, đường Đan Vinh, khóm 009, thôn Vạn Toàn, xã Vạn Đan, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0942509 cấp ngày 22/9/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thụy Sơn, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

139. **Thạch Thu Hiền**, sinh ngày 23/3/1992 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 1241 ngày 08/8/1996

Hiện trú tại: số 29-10, ngõ 315, đoạn 2, đường Thạch Bài, khóm 015, phường Vĩnh Hân, khu Bắc Đầu, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2700862 cấp ngày 11/01/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

140. **Nguyễn Thị Mộng Cầm**, sinh ngày 27/12/1988 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Đông (cũ), tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 815 ngày 11/10/1994
Hiện trú tại: số 11, ngõ 50, đường Bình Học, khóm 002, phường Bình Lâm, thị trấn Thảo Đồn, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00245336 cấp ngày 13/02/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

141. **Lê Thị Trinh**, sinh ngày 01/01/1989 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 128 ngày 27/02/2018
Hiện trú tại: lầu 2, số 76, phố Tân Phú, khóm 014, phường Tân Anh, khu Bình Trấn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7447928 cấp ngày 30/5/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

142. **Lê Văn Lợi**, sinh ngày 10/7/1989 tại Nghệ An — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghi Liên, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 304 ngày 12/12/2018
Hiện trú tại: số 22, phố Đại Trình, khóm 002, phường Thọ Thiên, khu Cương Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C9959684 cấp ngày 11/02/2022 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nghi Liên, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

143. **Lê Hỷ Thơ**, sinh ngày 11/01/2000 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Sông Thao, huyện Thống Nhất (cũ), tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 206 ngày 13/11/2000

Hiện trú tại: số 9, hẻm 220, phố Đại Loan 1, khóm 024, phường Đông Loan, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00126394 cấp ngày 30/11/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 4, xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

144. **Đặng Thị Tuyết Sang**, sinh ngày 31/3/1998 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 734 ngày 20/7/2001
Hiện trú tại: lầu 6-2, số 5, hẻm 39, phố Dân Quyền, khóm 002, phường Đại Phong, khu Đại Nhã, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4296426 cấp ngày 05/12/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 3, xã Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

145. **Đỗ Thị Hương**, sinh ngày 22/8/1997 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 502 ngày 03/4/2000
Hiện trú tại: số 175 phố Tân Thạnh, khóm 010, phường Tân Thạnh, khu Đông Thế, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6011273 cấp ngày 09/9/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Lợi 2, xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

146. **Nguyễn Thị Nguyệt**, sinh ngày 02/02/1989 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 73 ngày 22/01/2013
Hiện trú tại: lầu 8-3, số 5, hẻm 147, phố Hán Trung, khóm 019, phường Tân Khởi, khu Vạn Hoa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00310555 cấp ngày 14/4/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Cây Giang A, xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

147. **Trần Thị Ngọc Luyến**, sinh ngày 24/01/1996 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 188 ngày 14/8/2017

Hiện trú tại: số 45, hẻm Tân Hưng, khóm 010, thôn Tân Hưng, xã Thủy Lý, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3939930 cấp ngày 19/9/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phú Nghĩa, xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

148. **Huỳnh Thị Mỹ Dung**, sinh ngày 20/9/1986 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đại Hải, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 02 ngày 10/11/1999
Hiện trú tại: số 34-4, đường Cao Phụng, khóm 014, phường Tùng Sơn, khu Tiểu Cảng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3874800 cấp ngày 07/9/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 324 đường 26 tháng 3, khu phố 11, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

149. **Nguyễn Thị Hà**, sinh ngày 13/12/1985 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 1304 ngày 08/3/1989
Hiện trú tại: số 119 Cảng Càn, khóm 003, thôn Cảng Càn, xã Đông Thạch, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1402315 cấp ngày 23/3/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thuận Hòa, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh

150. **Cao Thị Ngọc Huệ**, sinh ngày 12/12/1996 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Lợi, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 272 ngày 26/8/2002
Hiện trú tại: số 122, đường Liêu Bắc, khóm 012, thôn Lê Minh, xã Nội Phố, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5308991 cấp ngày 02/6/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Lợi, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

151. **Trần Thị Kim Ngân**, sinh ngày 15/8/1994 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thạnh 2, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 34 ngày 23/3/2009

Hiện trú tại: số 172, đường Minh Lễ, khóm 005, phường Tân Nhai, thị trấn Đông Cảng, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7556412 cấp ngày 12/6/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bình Du B, xã An Thạnh 2, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

152. **Trần Thị Hoàng Oanh**, sinh ngày 26/12/1999 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 79 ngày 16/4/2001
Hiện trú tại: số 90, phố An Hòa, khóm 017, phường Thủy Liêu, khu Đại Thụ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5895601 cấp ngày 16/8/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Long Châu, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

153. **Trương Thị Thúy An**, sinh ngày 01/01/1995 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Định Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 228 ngày 12/9/2001
Hiện trú tại: số 6, hẻm 179, đường Dân Sinh, khóm 009, thôn Mỹ Nhã, xã Xã Đầu, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7514679 cấp ngày 03/6/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 32B/4, ấp Định Phú, xã Định Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

154. **Lương Thị Ngọc Thanh**, sinh ngày 15/02/1993 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Vĩnh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây tỉnh, Giấy khai sinh số 228 ngày 10/3/1995
Hiện trú tại: lầu 2, số 7, hẻm 32, phố Quế Lâm, khóm 026, phường Phục Quốc, khu Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3172197 cấp ngày 12/4/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Long Châu, xã Long Vĩnh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

155. **Hồ Văn Quảng**, sinh ngày 25/10/1990 tại Hải Dương — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 25 ngày 26/3/1991

Hiện trú tại: số 95, đường Quang Phục, khóm 003, phường Phụng Cương, khu Phụng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2364405 cấp ngày 19/5/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu Vũ Thượng, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

156. **Chắng Nhục Phón**, sinh ngày 25/6/1983 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 105 ngày 02/3/1984
Hiện trú tại: lầu 6-2, số 615, đường Trung Sơn, khóm 005, phường Phong Vinh, khu Tân Hóa, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7555900 cấp ngày 10/6/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 49, phố 6, ấp 4, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

157. **Nguyễn Thị Bấm**, sinh ngày 08/7/1972 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hiệp Cát, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 23 ngày 06/02/2017
Hiện trú tại: số 51, hẻm 169, đường Thần Thanh, khóm 016, phường Quyến Đổ, khu Thần Cương, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3232827 cấp ngày 26/4/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hiệp Cát, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

158. **Nguyễn Thị Hồng Thắm**, sinh ngày 18/4/1980 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 619 ngày 16/11/2001
Hiện trú tại: số 92-1 Bạch Đông, khóm 013, phường Hạch Đông, thị trấn Thông Tiêu, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2367991 cấp ngày 22/4/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

159. **Phan Thị Thu Hà**, sinh ngày 28/12/1998 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 1539 ngày 10/8/2006

Hiện trú tại: số 1, hẻm 207, đoạn 2 Thảo, đường Thảo Hán, khóm 008, thôn Tân Sanh, xã Phương Uyển, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3946050 cấp ngày 26/10/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Lân Thạnh 1, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

160. **Nguyễn Thị Anh Đào**, sinh ngày 23/12/1985 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 75 ngày 04/01/1986
Hiện trú tại: lầu 4, số 109, phố Du Dân, khóm 007, phường Triều Dương, khi Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0583166 cấp ngày 30/6/2022 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 19/2 ấp Phú Long B, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

161. **Đào Thịnh Ái**, sinh ngày 18/9/1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 186 ngày 30/10/1981
Hiện trú tại: lầu 14, số 75, hẻm 601, đường Thúy Hòa, khóm 014, phường Hải Thắng, khu Tả Doanh, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2200527 cấp ngày 23/02/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 319/14 Tân Phước, Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

162. **Biện Ngọc Út**, sinh ngày 08/9/1990 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 54 ngày 19/02/1998
Hiện trú tại: số 103, đoạn 2, đường Trung Sơn, khóm 005, phường Quốc Phúc, thị trấn Hoa Liên, huyện Hoa Liên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2340236 cấp ngày 04/10/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Minh, xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

163. **Lăng Thị Tuyết Anh**, sinh ngày 14/11/1983 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 612 ngày 09/10/2013

Hiện trú tại: số 315, Hạc Sơn, khóm 010, thôn Hạc Sơn, xã Công Quán, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00243941 cấp ngày 06/3/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Tân An, phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

164. **Hà Thị Phương**, sinh ngày 27/10/1990 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hòa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 383 ngày 16/11/1990
Hiện trú tại: lầu 3, số 12, hẻm 37, đoạn 3, đường Long Cương, khóm 013, phường Long Hưng, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00094403 cấp ngày 28/10/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 75, phố 2, ấp 3, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

165. **Hoàng Hạnh Linh**, sinh ngày 30/4/1986 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 517 ngày 03/12/1995
Hiện trú tại: số 6, ngõ 55, hẻm 259, đường Nhơn Đức, khóm 015, phường Cảng Càng, thị trấn Trúc Nam, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1865707 cấp ngày 09/7/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Suối Soong 2, xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

166. **Châu Huỳnh Thị Ánh Tuyết**, sinh ngày 22/12/1997 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 12 ngày 22/01/1998
Hiện trú tại: số 18, hẻm 72, phố Phúc An 2, khóm 023, phường Đại Đức, khu Phụng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5086911 cấp ngày 16/5/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Vĩnh Trung, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

167. **Nguyễn Tường Vy**, sinh ngày 22/6/1997 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đại Hải, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 298 ngày 06/6/2001

Hiện trú tại: số 13, hẻm 39, đường Tinh Võ, khóm 013, phường Đông Nam, khu Đông, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7710633 cấp ngày 03/7/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Mang Cá, xã Đại Hải, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

168. **Võ Thị Ngọc Tuyên**, sinh ngày 21/6/1988 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 361 ngày 26/12/1996
Hiện trú tại: lầu 12-1, số 501, đường Kiên Quốc 3, khóm 019, phường Lập Đức, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2008429 cấp ngày 01/10/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trường Trung B, xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

169. **Phòng Mỹ Sy**, sinh ngày 25/10/1982 tại Đồng Nai — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 723 ngày 03/12/1982
Hiện trú tại: lầu 3, số 7, ngõ 80, hẻm 577, đoạn 3, đường Thành Thái, khóm 011, phường Tập Hiền, khu Ngũ Cổ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9953869 cấp ngày 17/3/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 71/23 đường số 3, khu phố 13, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

170. **Nguyễn Thị Hạnh**, sinh ngày 28/6/1992 tại Bắc Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang
Hiện trú tại: số 13, đường Nam Nghi 4, khóm 013, phường La Trang, thị trấn La Đông, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6260855 cấp ngày 29/10/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Ba Gò, xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

171. **Đỗ Thị Hải Anh**, sinh ngày 19/9/1972 tại Thanh Hóa — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 6169 ngày 25/9/1972

Hiện trú tại: số 1/2, đường Quang Minh, khóm 001, phường Quang Minh, quận Ô Nhật, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2677710 cấp ngày 18/01/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 70/5 Đông Lân, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

172. **Nguyễn Thị Trúc Ngoan**, sinh ngày 03/5/1996 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 433 ngày 20/10/2005
Hiện trú tại: số 528, đường Tân Quán, khóm 005, thôn Nam Quán, xã Phố Tâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7438054 cấp ngày 27/5/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 4, xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

173. **Chí Nhật Chinh**, sinh ngày 13/01/1995 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
Hiện trú tại: số 2-1, ngõ 29, đường Đông Ninh, xóm 005, thôn Đông Ninh, xã Cửu Hòa, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4845867 cấp ngày 02/4/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thọ Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

174. **Ừng Chi Mỹ Linh**, sinh ngày 24/02/1989 tại Lâm Đồng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng, Giấy khai sinh số 4974 ngày 21/4/1993
Hiện trú tại: số 291, đường Hoàn Đông, khóm 004, phường Trung Sơn, quận Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1883299 cấp ngày 22/01/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

175. **Đặng Ngọc Hân**, sinh ngày 16/7/1998 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

Hiện trú tại: tầng 7, số 66-3, đường Thượng Tân, khóm 018, phường Hải Tân, quận Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6409775 cấp ngày 27/12/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 8, xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

176. **Nguyễn Thị Bích Thảo**, sinh ngày 18/11/1997 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thạnh Trung, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 93 ngày 20/4/1998
Hiện trú tại: số 2, hẻm 25, ngõ 43, đoạn 1, đường Đông Sơn, xóm 013, phường Đông Quang, khu Bắc Tuấn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2462134 cấp ngày 15/12/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Long Bình, xã Long Kiến, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

177. **Lý Cẩm Linh**, sinh ngày 31/01/1982 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 40 ngày 01/02/1982
Hiện trú tại: số 10, ngõ 32, đường Cát Phong, khóm 014, phường Cát Phong, quận Vụ Phong, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00002776 cấp ngày 25/7/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 65 phố 1, ấp 2, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

178. **Nguyễn Thị Tú Anh**, sinh ngày 01/01/1997 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phụng Hiệp, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 464 năm 1997
Hiện trú tại: số 8, ngách 59, ngõ 875, đường Trung Sơn, khóm 023, phường Nhân Đức, khu Nhân Đức, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00076740 cấp ngày 16/11/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Mỹ Thuận 2, xã Phụng Hiệp, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

179. **Phạm Thị Hồng Nhung**, sinh ngày 30/7/1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 141 ngày 06/8/1980

Hiện trú tại: tầng 3, số 98, ngõ 18, đoạn 1, đường Trung Chính, khóm 006, phường Phố Bình, quận Tam Chi, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5660049 cấp ngày 13/7/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 4/2H Tạ Quang Bửu, Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

180. **Đặng Thị Thu Hương**, sinh ngày 13/4/1997 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Thuận, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 105 ngày 10/7/2002
Hiện trú tại: số 198, đường Hoa Tú, khóm 009, thôn Tú Thủy, xã Tú Thủy, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8077502 cấp ngày 26/8/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Kinh Đào, xã Phú Thuận, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

181. **Nguyễn Thị Cẩm Giang**, sinh ngày 16/3/2000 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 92 ngày 15/5/2000
Hiện trú tại: lầu 11, số 40, phố Công Viên, khóm 003, phường Phúc Khâu, quận Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5478580 cấp ngày 24/6/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Hưng Thành Tây, xã Long Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

182. **Lê Thị Thu Hiền**, sinh ngày 10/10/1995 tại Hà Tĩnh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, Giấy khai sinh số 172 ngày 16/4/2018
Hiện trú tại: số 2, ngõ 103, đường Kiều Tín, khóm 013, phường Tiểu Thành, quận Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9212504 cấp ngày 06/6/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

183. **Trần Thị Kim Quyên**, sinh ngày 18/4/2000 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 86 ngày 19/9/2002

Hiện trú tại: số 177, ngõ 301, đường Phượng Lâm 3, khóm 028, phường Hội Xã, quận Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3134257 cấp ngày 03/4/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phước Hội A, xã Phước Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

184. **Lê Thị Điệp**, sinh ngày 01/9/1990 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 68 ngày 23/02/2016
Hiện trú tại: số 6, ngõ 535, phố Phú Nguyên, khóm 004, phường Phú Phong, quận Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6694382 cấp ngày 18/02/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa

185. **Nguyễn Thị Giào**, sinh ngày 26/8/1997 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phan, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 70 ngày 08/7/2003
Hiện trú tại: tầng 4, Số 15, ngách 14, ngõ 52, đoạn 2, đường Tây Viên, khóm 007, phường Hòa Bình, quận Vạn Hoa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4253206 cấp ngày 13/12/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phước Tân 1, xã Phan, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

186. **Trần Thị Hân**, sinh ngày 17/9/1987 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 214 ngày 22/9/1987
Hiện trú tại: số 6, phố Đại Phố 7, khóm 002, phường Đại Phố, thị trấn Trúc Nam, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2120056 cấp ngày 19/01/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Chùa Đồng, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

187. **Nguyễn Thị Thu Thẫm**, sinh ngày 24/11/1999 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phước, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 328 ngày 15/11/2002

Hiện trú tại: tầng 6, Số 14, ngõ 313, phố Trường An, khóm 028, phường Thành Công, quận Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4602694 cấp ngày 21/02/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Phước, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

188. **Võ Thị Thùy Linh**, sinh ngày 13/8/1986 tại Bến Tre — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Phụng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, Giấy khai sinh số 194 ngày 13/9/1990
Hiện trú tại: số 1-13, ngách 10, ngõ 124, đường Lâm Khẩu, khóm 011, phường Thanh Hồ, quận Lâm Khẩu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2159087 cấp ngày 25/11/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số nhà 152/81, ấp Phụng Đức, xã Phú Phụng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre

189. **Nguyễn Thị Hồng Mưa**, sinh ngày 01/01/1993 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 8, thị xã Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 114 ngày 11/8/1999
Hiện trú tại: số 858, đoạn 1, đường Tam Dân, khóm 003, phường Hậu Hồ, quận Tân Ốc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3066788 cấp ngày 23/5/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 33 AT Cao Thắng, Khóm 5, Phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

190. **Phan Thị Hồng Vân**, sinh ngày 16/3/1987 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 112 ngày 25/3/1987
Hiện trú tại: số 372, đoạn 2, đường Lợi Thành, khóm 012, thôn Lợi Trạch, xã Ngũ Kết, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4505244 cấp ngày 15/01/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 287, tổ 31 - ấp Trường Đức, xã Trường Đông, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

191. **Lê Thị Thùy Linh**, sinh ngày 12/01/1990 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 4666 ngày 12/01/1994

Hiện trú tại: số 12, ngõ 595, đường Hòa Bình, khóm 001, phường Đại An, quận Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2749688 cấp ngày 18/01/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bàu Bông, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

192. **Lê Kim Phương**, sinh ngày 20/7/1985 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 9377 ngày 29/8/1985
Hiện trú tại: số 47, đường Văn Xương, xóm 010, thôn Tứ Kết, thị trấn Ngũ Kết, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00358356 cấp ngày 03/10/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 25-5 Trung Thạnh, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

193. **Chu Thị Chiến**, sinh ngày 10/4/1991 tại Nghệ An — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Diễn Trường, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 202 ngày 26/11/2018
Hiện trú tại: số 27-2, đường Thanh Hưng, xóm 004, làng Bì Đấu, xã Thổ Hương, huyện Chương Hóa, Đài Loan.
Hộ chiếu số: C6392001 cấp ngày 26/11/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Diễn Trường, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

194. **Nguyễn Ngọc Linh**, sinh ngày 03/9/1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 190 ngày 07/9/1978
Hiện trú tại: số 43-1, hẻm Tân Trang, đường Quang Minh, xóm 014, thôn Tân Quảng, làng Trúc Đường, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4258923 cấp ngày 18/12/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 174/32 Thái Phiên, Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

195. **Nguyễn Thị Minh Nguyệt**, sinh ngày 06/10/1968 tại Quảng Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban hành chính thị xã Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh, Giấy khai sinh số 1029 ngày 09/10/1968

Hiện trú tại: số 700, đường Hữu Đại, xóm 016, phường Cối Lạc, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan.
Hộ chiếu số: N2159765 cấp ngày 02/01/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

196. **Võ Thị Mỹ Tuyền**, sinh ngày 24/01/1997 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 131 ngày 31/12/2002
Hiện trú tại: tầng 4-13, số 24, đường Đại Thống, xóm 12, phường Vũ Lăng, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan.
Hộ chiếu số: C1804214 cấp ngày 01/6/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Bàu Đưng, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

197. **Mạc Huệ Cầm**, sinh ngày 02/6/1969 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 6053A ngày 03/6/1969
Hiện trú tại: số 68-9, hẻm Lực Hành, khóm 010, thôn Mục Nghi, xã Điền Vĩ, huyện Chương Hóa, Đài Loan.
Hộ chiếu số: C6414846 cấp ngày 24/12/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 170-8E, Tân Hòa Đông, Phường 14, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

198. **Nguyễn Thị Kim Yến**, sinh ngày 03/7/1997 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 335 ngày 11/9/1997
Hiện trú tại: lầu 2, số 15, đường Thụy Dương, khóm 041, phường Diên Bình, thành phố Chương Hóa, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5841313 cấp ngày 24/8/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Phước, xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

199. **Trịnh Hồng Thắm**, sinh ngày 06/3/1975 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 145 ngày 15/9/2016

Hiện trú tại: số 20, đường Trung Chính, khóm 013, phường Song Đông, thị trấn Thảo Đồn, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2806967 cấp ngày 28/3/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Hòa, xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

200. **Lê Hoàng Lắm**, sinh ngày 20/9/1977 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Trà, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 89 ngày 01/6/1998
Hiện trú tại: số 20-1, ngõ Hàng Châu, khóm 004, thôn Trung Nguyên, làng Phục Hưng, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2057384 cấp ngày 09/4/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 01, Lê Duẩn, khóm Mỹ Phú, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

201. **Tằng An Kỳ**, sinh ngày 17/12/2012 tại Bình Phước — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, Giấy khai sinh số 05 ngày 17/01/2013
Hiện trú tại: số 23, hẻm 8, đoạn 2, đường Lai Viên, khóm 010, phường Cẩm Vinh, khu Vụ Phong, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00139124 cấp ngày 24/11/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

202. **Nguyễn Hồng Ngọc Phương**, sinh ngày 01/7/1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 144 ngày 14/6/1984
Hiện trú tại: số 292/4, đoạn 1, đường Trung Ương, khóm 017, phường Hưng Nông, khu Ngô Thê, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2572020 cấp ngày 28/02/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 364/15/6/2A, Phạm Hùng, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

203. **Võ Thị Kim Phương**, sinh ngày 14/7/1992 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 535 ngày 07/11/2018

Hiện trú tại: số 48, ngõ 731, đường Nghĩa Giáo, khóm 005, phường Nghĩa Giáo, khu Đông, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9326209 cấp ngày 25/6/2014 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Tân Quới, phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

204. **Huỳnh Thị Kim Liên**, sinh ngày 09/5/2000 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hiệp B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 495 ngày 13/12/2002
Hiện trú tại: số 178, đọan 2, lộ Bắc Hưng, khóm 025, phường Nhân Ái, thị trấn Trúc Đông, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6071848 cấp ngày 19/10/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Hiệp B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang

205. **Trần Thị Triệu Minh**, sinh ngày 19/5/1998 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Chợ Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 225 ngày 12/8/2004
Hiện trú tại: số 72, đoạn 2, đường Đại Quan, khóm 008, phường Thảo Loa, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5838221 cấp ngày 26/8/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Chợ Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang

206. **Thạch Thị Kim Phương**, sinh ngày 01/01/1997 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thuận Hòa, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 134 ngày 24/4/1999
Hiện trú tại: số 17, ngách 42, ngõ 14, đường Thương Cảng, khóm 006, phường Trung Hưng, khu Kỳ Tân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9468284 cấp ngày 23/4/2015 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phú Giao, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

207. **Ngô Kim Đoan**, sinh ngày 01/01/1997 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 173 ngày 05/5/2015

Hiện trú tại: số 24/3, đường Nhân Ái, khóm 006, thôn Khê Châu, xã Nam Châu, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2426410 cấp ngày 27/10/2016 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 3, xã Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

208. **Lê Thị Kim Liên**, sinh ngày 28/12/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 391 ngày 25/7/2001
Hiện trú tại: lầu 5, số 287, phố Phúc Hưng, khóm 012, phường Thảo Loa, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5669989 cấp ngày 20/7/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

209. **Trần Phạm Mỹ Uyên**, sinh ngày 16/10/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 305 ngày 26/8/2003
Hiện trú tại: số 20, ngõ 32, đường Từ Long, khóm 005, phường Tam Long, khu Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6359939 cấp ngày 27/11/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Thới Hưng, phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.